

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 6276/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định đối tượng được thanh toán khoản
cước phí tiền điện thoại di động để phục vụ công tác**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 17/VBHN-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2014 của Bộ Tài chính ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội;

Theo đề nghị của Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 592/TTr-STC ngày 06 tháng 7 năm 2015, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND thành phố đã thống nhất ý kiến kết luận tại cuộc họp giao ban vào ngày 03 tháng 8 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định đối tượng được thanh toán khoản cước phí tiền điện thoại di động để phục vụ công tác (ngoài các đối tượng đã được Thủ tướng Chính phủ quy định) theo mức **250.000 đồng/người/tháng** (Hai trăm năm mươi ngàn đồng), gồm:

1. Cấp thành phố, gồm: lãnh đạo Văn phòng UBND thành phố; lãnh đạo các đơn vị dự toán cấp I; lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội; Trưởng, Phó Ban Bảo vệ sức khỏe; Thủ trưởng các cơ quan hành chính là đơn vị dự toán cấp II và cấp III; Người đứng đầu các Hội đặc thù thuộc thành phố; Thư ký Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND thành phố; Trưởng các Phòng, Ban thuộc Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng;

2. Cấp quận, huyện: Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND quận, huyện;

3. Cấp xã, phường: Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND xã, phường.

Điều 2. Cước phí khoản tiền điện thoại di động cho các đối tượng được chi trả cùng với kỳ lương hằng tháng từ nguồn kinh phí được bố trí trong dự toán ngân sách

nhà nước hằng năm của cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật NSNN; đồng thời phải đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ và công bố, công khai trong phạm vi cơ quan, đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày ký và áp dụng từ ngày 01/9/2015.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Duy Khương

